

# Thực trạng giáo dục kỹ năng tự bảo vệ cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non công lập huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

Hồ Ngọc Anh\*

\*Học viên cao học, Ngành quản lý giáo dục, Trường Đại học Sài Gòn.

Received: 18/4/2024; Accepted: 28/4/2024; Published: 8/5/2024

**Abstract:** Educating self-protection skills for 5-6 year old children will help them easily cope with dangerous situations, be able to adapt to all social changes, and assert themselves in life. In fact, preschools are very interested in educating self-protection skills but the educational effectiveness is not high. This greatly affects the child's overall personality development. The article addresses the current status of self-protection skills education for preschool children in public preschools in Hoc Mon district, Ho Chi Minh City.

**Keywords:** Self-protection skills, preschool, Education

## 1. Mở đầu

Giai đoạn 5-6 tuổi là giai đoạn trẻ đang hình thành những giá trị nhân cách, giàu trí tưởng tượng, ham hiểu biết, thích khám phá, tìm tòi, dễ bộc lộ cảm xúc song còn thiếu hiểu biết sâu sắc về xã hội, chưa có nhiều kỹ năng ứng phó với căng thẳng và cảm xúc, vốn hiểu biết về thế giới xung quanh còn nhiều hạn chế, do đó nhiều trẻ còn thụ động, không biết tự bảo vệ mình trước nguy hiểm hoặc tìm kiếm sự giúp đỡ từ người khác, không biết ứng phó với các tình huống nguy cấp, lúng túng, sai phạm thậm chí gặp nguy hiểm khi phải giải quyết các tình huống xảy ra trong cuộc sống hàng ngày. Trong những năm gần đây xã hội ngày càng phát triển đồng nghĩa với việc trẻ em đứng trước nhiều mối nguy hiểm. Điều này đòi hỏi mỗi trẻ đều phải có những kỹ năng để xử lý cũng như bảo vệ chính bản thân mình. Phần lớn phụ huynh vì bận nhiều công việc nên ít khi quan tâm giải thích cho con hiểu nguyên nhân, cách phòng vệ, hậu quả xảy ra đối với các mối nguy hiểm mà trẻ có thể gặp phải. Điều này khiến trẻ dễ thành nạn nhân nếu như không được trang bị kiến thức, kỹ năng tự bảo vệ bản thân. Mặt khác, trẻ em luôn hiếu kì, tò mò, muốn khám phá những điều mới lạ nhưng lại chưa có kỹ năng thu thập thông tin, tư duy, phán đoán những mối nguy hiểm có thể xảy ra với chính bản thân mình. Những điều này dẫn đến tình trạng trẻ trở nên luống cuống, thụ động, không biết ứng phó trong những hoàn cảnh nguy cấp, không biết cách bảo vệ bản thân trước các tình huống nguy hiểm, tìm kiếm sự giúp đỡ... để lại những hậu quả thương tâm và

đáng tiếc ngày càng nhiều trong xã hội. Do đó, trang bị kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ mầm non là điều quan trọng và cần thiết giúp trẻ có những kỹ năng tự vệ cơ bản trong cuộc sống.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Một số khái niệm

- *Tự bảo vệ*: Theo từ điển Tiếng Việt từ “tự bảo vệ” có nghĩa là: Tự che chở, tự bảo vệ lấy mình, tự mình giữ lấy mình, chống lại sự xâm hại của kẻ khác.

- *Giáo dục kỹ năng tự bảo vệ (GDKNTBV)*: là một quá trình tác động sư phạm có kế hoạch, có mục đích nhằm hình thành năng lực hành động tích cực, có liên quan tới kiến thức và thái độ, giúp cá nhân có ý thức về bản thân, về giao tiếp, quan hệ xã hội, thực hiện công việc, tự bảo vệ và ứng phó hiệu quả với các yêu cầu thách thức của cuộc sống hàng ngày. GDKNTBV có ý nghĩa rất quan trọng trong việc hình thành và phát triển toàn diện nhân cách cho trẻ 5-6 tuổi.

### 2.2. Nội dung và kết quả nghiên cứu

#### 2.2.1. Khách thể và phương pháp nghiên cứu

- Khách thể: Nghiên cứu được thực hiện khảo sát trên 2 nhóm khách thể là 40 cán bộ quản lý (CBQL) gồm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, Tổ phó chuyên môn và 152 giáo viên (GV) ở 10/20 trường mầm non công lập huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Phương pháp: Chúng tôi sử dụng phối hợp các phương pháp nghiên cứu sau đây: nghiên cứu lý luận, điều tra bằng bảng hỏi, phỏng vấn sâu và thống kê toán học để xử lý kết quả khảo sát.

2.2.2. *Thực trạng xác định mục tiêu của GDKNTBV cho trẻ 5-6 tuổi*

**Bảng 2.1. Thực trạng thực hiện mục tiêu GDKNTBV cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non công lập huyện Hóc Môn.**

TT	Mục tiêu	Mức độ đồng ý					(s)	XH
		Không đồng ý TS (%)	Ít đồng ý TS (%)	Đồng ý TS (%)	Khá đồng ý TS (%)	Rất đồng ý TS (%)		
1	Giúp trẻ có kinh nghiệm trong cuộc sống, có những kiến thức cơ bản về giữ an toàn.	1 (0.5)	2 (0.5)	28 (14.6)	70 (36.5)	92 (47.9)	4.31 (0.78)	1
2	Biết được những điều nên làm và không nên làm	1 (0.5)	2 (1)	34 (17.7)	66 (34.4)	89 (46.4)	4.25 (0.82)	3
3	Giúp trẻ tự tin, chủ động và biết cách xử lý các tình huống trong cuộc sống.	1 (0.5)	2 (1)	31 (16.1)	60 (31.3)	98 (51.0)	4.31 (0.82)	1
4	Khơi gợi khả năng tư duy sáng tạo của trẻ.	1 (0.5)	3 (1.6)	35 (18.2)	64 (33.3)	89 (46.4)	4.23 (0.84)	4
5	Đặt nền tảng cho trẻ trở thành người có trách nhiệm và có cuộc sống hài hòa trong tương lai.	1 (0.5)	4 (2.1)	26 (13.5)	69 (35.9)	92 (47.9)	4.29 (0.82)	2
<b>Điểm trung bình chung</b>							<b>4.28 (0.82)</b>	

Bảng 2.1 cho thấy 5 mục tiêu của giáo dục KNTBV cho trẻ 5-6 tuổi đều nhận được sự đồng ý từ CBQL, GV ở mức tốt ( $= 4.28; s = 0.82$ ). Nhìn chung các trường tham gia khảo sát và phỏng vấn đều xác định đầy đủ các mục tiêu nhằm trang bị cho trẻ những kiến thức, kỹ năng phù hợp. Xếp thứ bậc thứ 1 là *giúp trẻ có kinh nghiệm trong cuộc sống, có những kiến thức cơ bản về giữ an toàn* ( $= 4.31; s = 0.78$ ), cùng thứ bậc là nội dung *giúp trẻ tự tin, chủ động và biết cách xử lý các tình huống trong cuộc sống* ( $= 4.31; s = 0.82$ ). *Hoạt động giáo dục KNTBV cho trẻ 5-6 tuổi còn đặt nền tảng cho trẻ trở thành người có trách nhiệm và có cuộc sống hài hòa trong tương lai* ( $= 4.29; s = 0.82$ ). Thông qua giáo dục KNTBV cho trẻ 5-6 tuổi trẻ sẽ *biết được những điều nên làm và không nên làm* ( $= 4.25; s = 0.82$ ). Bên cạnh đó còn *giúp khơi gợi khả năng tư duy sáng tạo của trẻ* ( $= 4.23; s = 0.84$ ). Kết quả khảo sát cho thấy CBQL, GV đều xác định và thực hiện được mục tiêu giáo dục KNTBV cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non.

2.2.3. *Thực trạng thực hiện nội dung GDKNTBV cho trẻ 5-6 tuổi*

Qua khảo sát cho thấy 7 nội dung của giáo dục KNTBV cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non công lập huyện Hóc Môn đều nhận được sự đồng ý từ CBQL, GV ở mức tốt ( $= 4.35; s = 0.77$ ). Xếp thứ bậc thứ 1 là nội dung giáo dục kỹ năng tránh bị xâm hại cơ thể ( $= 4.38; s = 0.75$ ). Xếp thứ bậc thứ 2 là

nội dung giáo dục kỹ năng bảo vệ bản thân khi bị lạc ( $= 4.36; s = 0.76$ ), cùng thứ bậc là nội dung giáo dục kỹ năng tìm kiếm sự giúp đỡ ( $= 4.36; s = 0.79$ ). Theo nhóm đối tượng khảo sát thì nội dung giáo dục kỹ năng bảo vệ bản thân trước người lạ ( $= 4.34; s = 0.78$ ), nội dung giáo dục kỹ năng an toàn khi chơi ( $= 4.34; s = 0.78$ ), nội dung giáo dục kỹ năng an toàn khi tham gia giao thông ( $= 4.34; s = 0.77$ ) xếp ở thứ bậc thứ 3. Xếp thứ bậc thấp nhất là nội dung giáo dục kỹ

năng bảo vệ bản thân khi gặp hòa loạn ( $= 4.32; s = 0.79$ ).

2.2.4. *Thực trạng sử dụng phương pháp GDKNTBV cho trẻ 5-6 tuổi*

Kết quả khảo sát cho thấy việc sử dụng các phương pháp giáo dục KNTBV cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non công lập huyện Hóc Môn được đánh giá ở mức khá ( $= 4.16; s = 0.80$ ). Trong đó, *phương pháp thực hành* ( $= 4.19; s = 0.82$ ) với 39.1% CBQL và GV đánh giá mức rất thường xuyên, *phương pháp phân tích tình huống* ( $= 4.15; s = 0.81$ ), *phương pháp động não* ( $= 4.02; s = 0.84$ ) được đánh giá ở mức khá.

Theo kết quả phỏng vấn CBQL 02 tác giả được biết “*Giáo viên còn lúng túng khi lựa chọn phương pháp giáo dục, phương pháp giảng dạy kỹ năng cho trẻ chưa hiệu quả, chưa kích thích được sự hứng thú, sáng tạo của trẻ. Nguyên nhân do giáo viên chưa được trang bị đầy đủ kiến thức về kỹ năng tự bảo vệ*”.

Tóm lại, để giáo dục KNTBV cho trẻ 5-6 tuổi đạt hiệu quả cần cho trẻ thực hành, trải nghiệm, xử lý tình huống thực tế nhiều hơn vì “*học đi đôi với hành*” đồng thời, giáo viên cần linh hoạt kết hợp các phương pháp giáo dục khác. Bảng 3 khẳng định về chuyên môn, các trường thực hiện khá - tốt về sử dụng các phương pháp tổ chức giáo dục KNTBV cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non.

2.2.5. *Thực trạng lựa chọn hình thức tổ chức GDKNTBV cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non*

Kết quả khảo sát cho thấy: Hình thức tổ chức giáo dục KNTBV cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non công lập huyện Hóc Môn được CBQL, GV đánh giá ở mức khá (= 4.16; s = 0.84). Giáo dục KNTBV thông qua *giờ học trên lớp* (= 4.20; s = 0.80) và *hoạt động ngoài trời* (= 4.20; s = 0.82) xếp ở thứ bậc thứ 1, đánh giá mức độ khá. *Hình thức giờ ăn-ngủ-vệ sinh* (= 4.17; s = 0.83) và *hoạt động lễ hội* (= 4.17; s = 0.85) xếp ở thứ bậc thứ 2, *hoạt động đón-trả trẻ* (= 4.14; s = 0.86) xếp ở thứ bậc thứ 3, cuối cùng là *hoạt động tham quan* (= 4.13; s = 0.87) đánh giá ở mức độ khá.

Tóm lại, từ kết quả khảo sát của CBQL, GV cho thấy mỗi hình thức tổ chức giáo dục KNTBV cho trẻ 5-6 tuổi đều có những đặc trưng riêng nhưng đều hướng đến mục tiêu chung là trang bị cho trẻ những kiến thức, kỹ năng cơ bản về KNTBV. Vì vậy, trong quá trình thực hiện các hình thức cần thực hiện đồng bộ các hình thức giáo dục KNTBV cho trẻ, tùy vào từng hoàn cảnh thực tiễn mà giáo viên lựa chọn hình thức phù hợp, linh động phối hợp các hình thức để giáo dục KNTBV cho trẻ đạt hiệu quả tốt hơn.

### 2.2.6. Thực trạng sử dụng điều kiện hỗ trợ GDKNTBV cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non

Bảng 2.2. Thực trạng sử dụng điều kiện hỗ trợ GDKNTBV cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non công lập huyện Hóc Môn

TT	Điều kiện hỗ trợ	Mức độ đảm bảo					(s)	XH
		Kém TS (%)	Yếu TS (%)	Trung bình TS (%)	Khá TS (%)	Tốt TS (%)		
1	Nguồn lực dạy học	1 (0.5)	4 (2.1)	23 (12)	84 (43.8)	80 (41.7)	4.24 (0.78)	1
2	Cơ sở vật chất như: trang thiết bị kỹ thuật, không gian, môi trường giáo dục,...	1 (0.5)	4 (2.1)	30 (15.6)	78 (40.6)	79 (41.1)	4.20 (0.81)	2
3	Giáo trình, tài liệu, kế hoạch giáo dục được cấp trên phê duyệt.	1 (0.5)	5 (2,6)	31 (16.1)	77 (40.1)	78 (40.6)	4.18 (0.83)	3
<b>Điểm trung bình chung</b>							4.21 (0.81)	

Bảng 2.2 cho thấy thực trạng điều kiện hỗ trợ giáo dục KNTBV cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non công lập huyện Hóc Môn được CBQL và GV đánh giá ở mức tốt (= 4.21; s = 0.81). Xếp thứ bậc thứ 1 là điều kiện về *nguồn lực dạy học* được cấp trên phê duyệt (= 4.24; s = 0.78) đánh giá ở mức tốt. Xếp

ở thứ bậc thứ 2 là điều kiện *cơ sở vật chất* (= 4.20; s = 0.81). Xếp ở thứ bậc thứ 3 là *giáo trình, tài liệu, kế hoạch giáo dục* (= 4.18; s = 0.83) đánh giá ở mức khá. Nhìn chung, điểm trung bình của 3 nội dung đều đạt mức khá tốt. Điều này khẳng định các điều kiện hỗ trợ giáo dục KNTBV cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường thực hiện khá tốt. Trong đó, nguồn lực giáo dục đóng vai trò quan trọng nhất trong công tác giáo dục KNTBV cho trẻ 5-6 tuổi. Bên cạnh đó, việc đầu tư cơ sở vật chất để hiện thực hóa nội dung giáo dục KNTBV cũng như tăng cường thêm hứng thú cho trẻ tham gia hoạt động, tài liệu về KNTBV giúp cho CBQL cũng như đội ngũ giáo viên nghiên cứu tăng thêm kiến thức nhằm phục vụ hoạt động QLGD cũng như giáo dục KNTBV cho trẻ.

### 3. Kết luận

Hoạt động GDKNTBV cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non cần được các nhà quản lý chú trọng và phải được tổ chức một cách khoa học và hiệu quả. Để làm được điều đó đòi hỏi CBQL, GV phải nhận thức sâu sắc về vai trò của hoạt động GDKNTBV cho trẻ 5-6 tuổi. Tuy nhiên, còn 1 bộ phận chưa nhận thức rõ về vai trò của GDKNTBV cho trẻ 5-6 tuổi. Kết quả khảo sát cho thấy các trường đã GDKNTBV cho

trẻ với những nội dung rõ ràng, cụ thể để giúp trẻ dễ nắm bắt và dễ thực hiện. Tuy nhiên, mức độ thực hiện các nội dung còn chưa thường xuyên, thiếu sự đồng đều.

#### Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT. (2021). *Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 ban hành chương trình giáo dục mầm non*. Hà Nội

2. Hoàng Phê. (2013). *Từ điển Tiếng Việt. Trung tâm từ điển học*.

3. Nguyễn Đoàn Thế. (2020). *Thực trạng và giải pháp quản lý GDKNTBV cho học sinh tiểu học*. Tạp chí khoa học số 42/2022.

4. Nguyễn Thị Hiền. (2022). *Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình GDKNTBV bản thân cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi*. Tạp chí khoa học đại học Sài Gòn.